

TAND THỊ XÃ PHỔ YÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 42/2021/HS-ST
 Ngày: 19/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Mạnh Toàn.
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Hoàng Xuân Lộc - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Ông Dương Văn Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 19/3/2021, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2021/TLST-HS ngày 08/3/2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục rút gọn số: 42/2021/QĐXXST-HS ngày 15/3/2021 đối với bị cáo:

Ngô Văn M (tên gọi khác: Không), sinh năm 1993.

Nơi ĐKKHKT: xóm Đông Sinh, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp trước khi phạm tội: lái xe; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Giang và bà Đỗ Thị Nhường; có vợ là Nguyễn Thị Hà và 03 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

*** Người chứng kiến:**

1. Ông Đặng Văn Gi, sinh năm: 1961; Trú tại: xóm Đông Sinh, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

2. Ông Trần Văn S, sinh năm: 1968; Trú tại: xóm Đông Sinh, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu tìm mua pháo để đốt trong dịp tết Nguyên Đán, thông qua mạng xã hội facebook Ngô Văn M biết được tại khu vực huyện Bảo Lâm, tỉnh

Cao Bằng có người bán pháo. Chiều ngày 31/01/2021 M đi xe khách từ nhà đến khu vực chợ Bảo Lâm thuộc huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng, khi đến nơi M gặp và mua của một người nam giới (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) 05 hộp pháo với tổng số tiền 3.500.000 đồng. Sau khi mua được pháo, M cho toàn bộ số pháo vào trong 01 thùng bìa catton đóng kín lại, đến trưa ngày 01/02/2021, Mạnh bắt xe khách và mang theo số pháo trên từ huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng đem về nhà. Khoảng 17 giờ 50 phút cùng ngày, khi M đi bộ về đến khu vực đường dân sinh thuộc xóm Đông Sinh, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên mang theo số pháo trên về gần đến nhà thì bị tổ công tác của Công an thị xã Phổ Yên phát hiện, bắt quả tang. M tự nguyện giao nộp cho tổ công tác 01 thùng bìa catton, bên trong có 05 vật hình khối hộp, bên ngoài mỗi vật được bọc giấy có nhiều màu sắc và chữ viết nước ngoài, bên ngoài mỗi vật có gắn 01 sợi dây màu xanh. M khai nhận toàn bộ số khối hộp hình vuông trên là pháo của M mua để sử dụng đốt trong dịp tết Nguyên đán 2021. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, niêm phong 05 khối hộp của M để giải quyết theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên đã tiến hành mở niêm phong và cân khối lượng không bì 05 khối hộp thu giữ của Ngô Văn M được 07kg. Lấy ngẫu nhiên 01 khối hộp có khối lượng 1,4kg niêm phong trong thùng cattong ký hiệu M gửi giám định tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên.

Tại bản kết luận giám định số 447 ngày 10/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: 01 khối hộp có kích thước 14,5cm x 14,5cm x 15cm, bên ngoài được bọc bằng giấy nhiều màu sắc in nhiều hoa văn và chữ nước ngoài, bên trong chứa 36 ống hình trụ tròn, kích thước mỗi ống dài 15cm, đường kính 2,4cm được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, ký hiệu M là pháo nổ (pháo hoa nổ).

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 43/QĐ-VKSPY ngày 05/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Ngô Văn M về tội “*Tàng trữ hàng cấm*” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với vật chứng đã bị thu giữ.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Chủ tọa phiên tòa: Tuyên bố bị cáo Ngô Văn M phạm tội “*Tàng trữ hàng cấm*”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Ngô Văn M mức án từ **6 - 9** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số pháo nổ bị thu giữ và bao bì kèm theo.

Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Buộc bị cáo Ngô Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định.

Bị cáo thừa nhận nội dung truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, không oan sai. Lời nói sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất, được hưởng án treo để cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Chủ tọa phiên tòa nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về việc áp dụng quyết định khởi tố, truy tố vụ án theo thủ tục rút gọn quy định tại các Điều 456, 457, 459, 460, 461 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người chứng kiến đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng đều vắng mặt. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên, bị cáo đều đề nghị Chủ tọa phiên tòa tiếp tục xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nêu trên. Xét thấy, trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của người chứng kiến nên sự vắng mặt họ không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì vậy, căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận của bị cáo là hoàn toàn khách quan, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ xác định: Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 01/02/2021, tại khu vực đường dân sinh thuộc xóm Đông Sinh, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, Ngô Văn M có hành vi tàng trữ trái phép 05 hộp pháo nổ, tổng khối lượng là 07kg, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi, ý thức của bị cáo đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành của tội “Tàng trữ hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự. Do đó Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 43/QĐ-VKSPY ngày 05/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, không oan.

“Điều 191: Tội Tàng trữ hàng cấm

1. Người nào tàng trữ...hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây ...thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:....

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam...”

[3] Xét tính chất và mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, sự độc quyền quản lý của Nhà nước về sản xuất, kinh doanh pháo nổ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Do vậy, việc đưa ra xét xử công khai đối với bị cáo là cần thiết để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, nhận thấy:

Về nhân thân: Bị cáo được gia đình nuôi ăn học đến lớp 10/12 thì nghỉ học, lao động tự do, lái xe tại địa phương. Quá trình sinh sống, trước khi phạm tội bị cáo luôn chấp hành tốt quy định pháp luật, chính sách của Nhà nước, không có tiền án, tiền sự. Do vậy, có căn cứ xác định bị cáo là người có nhân thân tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Khi lượng hình thấy: Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, nhận thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khối lượng pháo nổ tàng trữ chỉ trên mức khởi điểm của khung hình phạt cơ bản, sau khi phạm tội bị cáo đã thật sự thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Do vậy, có căn cứ chấp nhận lời thỉnh cầu của bị cáo, áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hiện tại bị cáo không có thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: 04 hộp pháo nổ có khối lượng 5,6kg còn lại sau giám định đều là hàng cấm nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định.

[9] Về nguồn gốc số pháo: M khai mua của một người nam giới (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) tại huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xã minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố Ngô Văn M phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt: Ngô Văn M **09** (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **18** (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Ngô Văn M cho Ủy ban nhân dân xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo M.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 5,6kg pháo nổ được niêm phong trong thùng catton ký hiệu K (*Vật chứng hiện đang được niêm phong, bảo quản tại Ban chỉ huy quân sự thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên*).

Giao cho Công an thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên chuyển số pháo trên từ Ban chỉ huy quân sự thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên về Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên để tiêu huỷ theo quy định.

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Ngô Văn M phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- Bị cáo;
- Lưu HS;

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Toàn

